

BẢO VẬT HOÀNG CUNG

Di sản văn hóa triều Nguyễn, trong đó có sưu tập bảo vật hoàng cung triều Nguyễn hiện đang lưu giữ, bảo quản và phát huy giá trị tại Bảo tàng Lịch sử Quốc gia, là một bộ phận hợp thành kho tàng di sản văn hóa dân tộc. Đây là bộ sưu tập cung đình đầy đủ nhất, phản ánh diện mạo đời sống hoàng cung của triều đại quân chủ cuối cùng ở Việt Nam. Bộ sưu tập gồm trên 2.500 hiện vật, đều do các nghệ xưởng chế tác dành riêng cho vua và hoàng tộc sử dụng, với sự quản lý vô cùng nghiêm cẩn.

Ngày 30-8-1945, ngay sau thắng lợi của Cách mạng tháng Tám, tại tầng 2 lầu Ngũ Phụng trên đài Ngọ Môn trước Đại Nội Huế đã diễn ra nghi thức trao ấn kiếm thoái vị của vua Bảo Đại cho phái đoàn đại diện của Chính phủ cách

mạng lâm thời Việt Nam dân chủ Cộng hòa. Trước đó, trong buổi hội kiến cho lễ thoái vị, vua Bảo Đại đã thống nhất bàn giao toàn bộ tài sản của vương triều cho chính quyền cách mạng. Do đó, ngày 27 và 28 tháng 8, việc kiểm đếm đã được Đồng lý Ngự tiền văn phòng Nội các Phạm Khắc Hòe tiến hành. Người thay mặt Chính phủ Cách mạng lâm thời để kiểm nhận tài sản là Bộ trưởng Bộ Lao động Lê Văn Hiến. Sau lễ thoái vị, toàn bộ số tài sản này đã được chuyển ra Hà Nội và được Bộ Tài chính bàn giao cho Bảo tàng Lịch sử Việt Nam vào ngày 17 tháng 12 năm 1959.

Bộ sưu tập được chế tác từ những chất liệu quý hiếm, mang biểu tượng của quyền uy hoàng tộc như vàng, bạc, đá quý, các loại ngọc, ngà voi, đồi mồi, kim sa, pha lê... Trong đó phổ biến là vàng, bạc và ngọc, đa phần được sử dụng đơn chất, hoặc là vàng, hoặc là ngọc. Cũng có khi vàng, bạc hoặc ngọc là chất liệu chính, được trang trí, tô điểm bằng các chất liệu khác như vàng nạm ngọc, vàng nạm đá quý, đá ngọc hay kim sa bịt vàng, vàng nạm đồi mồi, bạc nạm vàng... Để tài trang trí chủ đạo đều là hình rồng năm móng và hình phượng, biểu tượng của vua và hoàng hậu, tượng trưng cho quyền uy, sự phồn thịnh. Ngoài ra là các đề tài biểu tượng cao quý, cầu cho quốc thái dân an, thiên hạ thái bình và những điều tốt lành cho cuộc sống phú quý, an khang, phúc, lộc, trường thọ, may mắn, hạnh phúc... ■





Cơi trầu có nắp

Vàng, pha lê.

Niên hiệu Minh Mệnh năm thứ 5, 1824

Cao: 7,5 đường kính: 8,9

Hộp chạm nổi phượng, mây và hoa lá. Minh văn khắc dưới đế 3 dòng: 內造內銀匠局臣黎文長奉造八五歲金共重一兩七錢五分...

·明命五年造 Nội tạo, nội ngân tượng Cục thần Lê Văn Trường phụng tạo. bát ngũ tuế hoàng kim cộng trọng nhất lượng thất tiền ngũ phân... Minh Mệnh ngũ niên tạo (Thần Lê Văn Trường ở Cục Tượng ngân nội tạo, vâng lệnh tạo tác. Vàng 8 tuổi rưỡi, gộp lại 1 lượng 7 tiền 5 phân... Tạo tác vào năm Minh Mệnh thứ 5). Dùng để đựng trầu, cau trong hoàng cung thời vua Minh Mệnh.

Tượng rồng

Vàng, gỗ

Niên hiệu Thiệu Trị năm thứ 2 (1842)

Cao: 12,9; đường kính: 8,2

Tượng rồng đứng, đầu ngẩng, miệng há, thân uốn gập khúc. Xung quanh vây nổi, mây dài hình khánh, chân rồng 5 móng. Trên thân khắc minh văn: 紹治二年造八歲金重十五兩四分 Thiệu Trị nhị niên tạo. Bát tuế kim trọng thập ngũ lượng tứ phân (Tạo tác vào năm Thiệu Trị thứ 2. Vàng 8 tuổi, nặng 15 lạng 4 phân).

Kỹ thuật: Đúc

Chất liệu: Vàng, gỗ

Kích thước: Cao: 13,5

Đường kính đế: 8,2

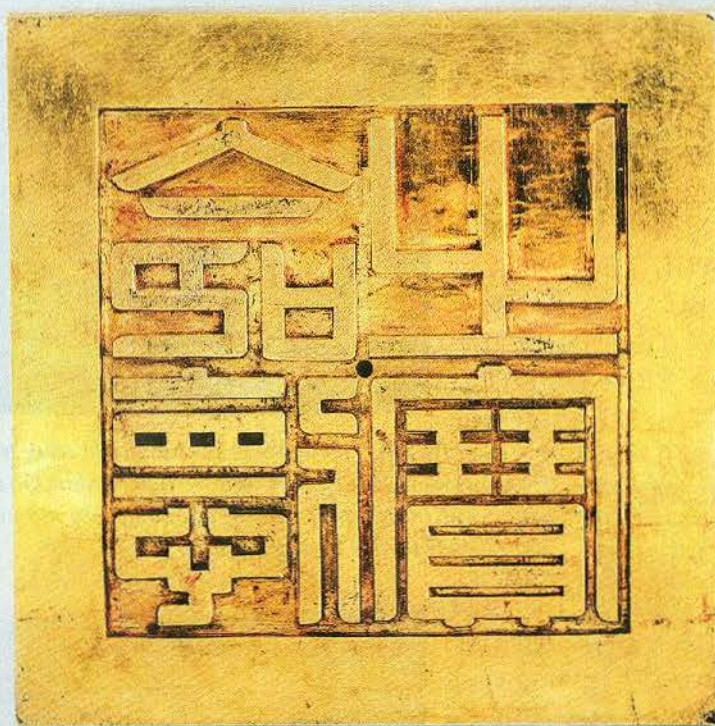
Trọng lượng: 168gr

Niên đại: Niên hiệu Thiệu Trị năm thứ 2, 1842.

Nguồn gốc: Sư tập Cung đình triều Nguyễn. Bộ Tài chính bàn giao cho Bảo tàng Lịch sử Việt Nam (nay là Bảo tàng Lịch sử Quốc gia), ngày 17/12/1959.

Số đăng ký: LSb 35038/418KN





Ấn Mệnh đức chi bảo 命德之寶

Vàng

Niên hiệu: Niên hiệu Gia Long, 1802-1819.

Cao: 8,9cm; đường kính: 13,5x13,5

Ấn được đúc bằng vàng, ấn 1 cấp hình vuông. Quai ấn đúc hình rồng đứng, đầu quay lại lưng, miệng ngậm ngọc, 2 sừng dài, lưng cong, đuôi cuộn lại với 7 tia xòe hình ngọc lửa, chân 5 móng. Kiểu chữ Triện trên mặt ấn cũng tương tự nhau, nét mảnh đều. Lưng ấn không có khắc chữ gì. 命德之寶 Mệnh đức chi bảo là loại ấn có kích thước lớn. Ấn được dùng đóng trên các bản văn ban thưởng các quan viên có liên quan có công lao lớn, có thành tích đặc biệt hay trung thành.